

BẢNG ĐIỂM

LỚP: CD KTDN 23B

MÔN: BÀI TẬP LỚN KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP 2

GV: TRẦN THỊ MỸ LINH

HỌC KỲ: 4

SỐ TIẾT: 45

LOẠI: BT

SỐ TC: 3

STT	MSSV	HỌ TÊN		NGÀY SINH	TỔNG KẾT L1	TỔNG KẾT L2	GHI CHÚ
1	0312221113	Nguyễn Dương	Tuấn	07/02/2001	2.9		
2	0312231047	Tăng Kim	Yến	27/10/1998	9.9		
3	0312231054	Nghiêm Đình Thế	Bảo	25/08/2004	9.2		
4	0312231056	Lưu Quốc	Bình	03/09/2003	7.8		
5	0312231058	Lê Thế	Dũng	28/10/2003	7.9		
6	0312231060	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	24/06/2005	9.7		
7	0312231061	Nguyễn Dương Tú	Hồng	08/08/2005	8.0		
8	0312231062	Lê Thị Hoa	Huệ	02/09/2005	8.0		
9	0312231063	Huỳnh Quốc	Huy	29/04/2005	8.5		
10	0312231064	Đỗ Thị Khánh	Huyền	10/04/2005	9.4		
11	0312231065	Nguyễn Thị Mỹ	Huyền	22/08/2005	6.2		
12	0312231066	Đặng Thị Mỹ	Hường	26/04/2004	8.8		
13	0312231067	Võ Trung	Khánh	02/03/2005	6.8		
14	0312231068	Nguyễn Gia	Linh	17/04/2002	9.9		
15	0312231069	Nguyễn Ngọc Khánh	Linh	21/02/2004	5.9		
16	0312231070	Đặng Nguyễn Bảo	Long	05/11/2005	4.7		
17	0312231071	Nguyễn Cẩm	Ly	04/10/2004	6.5		
18	0312231072	Nguyễn Xuân	Mai	07/06/2005	6.4		
19	0312231073	Nguyễn Trà	My	13/10/2005	7.3		
20	0312231077	Nguyễn Ngọc Yến	Nhi	21/10/2005	5.9		
21	0312231078	Trần Thị Ngọc	Như	21/05/2005	0.0		
22	0312231079	Huỳnh Thị Kiều	Oanh	25/08/2005	9.6		
23	0312231081	Đỗ Minh	Phương	03/11/2005	9.3		
24	0312231082	Phạm Thị Bích	Phương	09/01/2000	8.0		
25	0312231083	Trần Mỹ	Quyên	12/07/2005	8.0		
26	0312231084	Lê Nguyễn Như	Quỳnh	12/01/2005	8.1		
27	0312231085	Trần Phước	Sang	08/05/2005	8.4		
28	0312231087	Phạm Hoài	Thanh	02/12/2005	5.2		
29	0312231088	Trần Thu	Thảo	06/09/2005	7.8		
30	0312231089	Đỗ Mẫn	Thiên	30/03/2005	6.5		
31	0312231090	Lê Thanh	Thơ	25/04/2005	9.6		
32	0312231092	Trần Thị Phương	Thúy	09/02/2005	8.5		
33	0312231095	Phạm Hoàng Mỹ	Trâm	23/05/2005	6.4		

STT	MSSV	HỌ TÊN		NGÀY SINH	TỔNG KẾT L1	TỔNG KẾT L2	GHI CHÚ	
34	0312231096	Đặng Thị Huyền	Trân	05/04/2005	8.4			
35	0312231097	Nguyễn Minh	Tuấn	13/12/2005	9.5			
36	0312231100	Trương Ngọc Tường	Vy	17/02/2005	9.6			
37	0312231102	Lê Thị Kim	Huyền	06/09/2000	5.8			

Thông kê	Tổng	Xuất sắc	Giỏi	Khá	TB Khá	Trung bình	Yếu	Kém
Số lượng (Tỉ lệ)	37(100%)	10(27%)	10(27%)	4(10.8%)	6(16.2%)	4(10.8%)	1(2.7%)	2(5.4%)

BỘ MÔN KINH TẾ

Ngày 26 tháng 05 năm 2025

GIÁO VIÊN BỘ MÔN

TRẦN THỊ MỸ LINH